

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 67/2019/HSST
Ngày 04-12-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Xanh và bà Võ Thị Mơ

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Huệ – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: ông Thái Lê Anh Tuấn – Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Trường L** (tên gọi khác: Ph) sinh năm 1988, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn M, xã N, TP. P, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 10/12; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Trường M và bà Nguyễn Thị L; có vợ Trần Thị Ánh T và 01 con sinh năm 2013; tiền án: 01; Ngày 14/6/2016, bị TAND TP. Buôn Mê Thuật, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 30 tháng tù theo bản án số 137/2016/HSST về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/5/2018, chưa được xóa án tích; nhân thân: Ngày 08/03/2005, bị TANDTC tại Đà Nẵng xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo bản án số 120, bị cáo dưới 15 tuổi nên không có án tích; Ngày 25/9/2007, bị Công an TP. Buôn Mê Thuật, tỉnh Đắk Lắk xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng, đã chấp hành xong; ngày 21/10/2009, bị TAND tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo bản án số 321/2009/HSPT, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/8/2010, đã được xóa án tích; Ngày 27/11/2013, bị TAND TP. Buôn Mê Thuật, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 343/2013/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2015, đã được xóa án tích; bị bắt tạm giữ từ ngày 05/9/2019 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Chị Phạm Thị Đ – sinh năm 1994. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Chị Ngô Thị Th – sinh năm 1977. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông.

Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn T – sinh năm 1995. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn M1, xã N1, huyện P, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/9/2019, Ngô Trường L đi xe buýt từ thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xuống huyện P, tỉnh Đắk Nông, để chơi nhà bạn tên Q và Y (không xác định được nhân thân, lai lịch). Sau khi chơi và nhậu tại nhà Q thì L ngủ tại đây. Đến trưa ngày 05/9/2019, L ngủ dậy thì không thấy Q và Y đâu nên L đi bộ về. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, L đi bộ qua nhà chị Phạm Thị Đ, sinh năm 1994, tại thôn M, xã N1, huyện P, tỉnh Đắk Nông, thì thấy xe mô tô Yamaha Sirius BKS: 48B1- 044.23, không có người trông coi, chìa khóa đang cắm trên ổ khóa xe, nên L nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này. L đi vào sân nhà chị Đ khoảng 05m rồi mở khóa xe, L thử đề máy nhưng không được nên đạp nổ xe máy đi ra hướng quốc lộ 14. Chị Đ nghe thấy tiếng động, mở cửa đi ra thì thấy L đang ngồi trên xe mô tô của mình nên tri hô. Lúc này, anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1995, trú tại: thôn M2, xã N1, huyện P, Đắk Nông, là người quen gia đình chị Đ chở vợ đi qua thấy vậy nên đã đuổi theo L. Trên đường truy đuổi gặp tổ công tác của đội cảnh sát giao thông Công an huyện Đắk Song thì anh T có trao đổi với tổ công tác cùng truy đuổi L. Khi đến đoạn đường ngã 3 thuộc thôn M3, xã N1 giao nhau với quốc lộ 14 thì L gặp xe tải nên thắng gấp xe, L bị ngã xuống đất. Sau đó L bị người dân cùng tổ công tác của đội CSGT Công an huyện Đắk Song bắt giữ cùng tang vật và bàn giao cho cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song.

Tại Bản kết luận định giá tài sản và biên bản định giá tài sản số 54 ngày 10/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Song, kết luận: giá trị thành tiền còn lại của xe mô tô BKS: 48B1-044.23 là: 23.000.000 x 25% = 5.750.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 70/CTr-VKS ngày 11/11/2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố bị cáo Ngô Trường L về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện VKS đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Ngô Trường L từ 03 đến 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, xác định chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen trắng, BKS: 48B1 – 044.23 là chị Phạm Thị Đ, nên chấp nhận việc cơ quan điều tra trả lại cho chị Đ là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: chị Phạm Thị Đ có đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đặt vấn đề xử lý

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 05/9/2019, tại thôn M1, xã N1, huyện P, tỉnh Đắk Nông, Ngô Trường L đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu đã bí mật lén lút chiếm đoạt của chị Phạm Thị Đ 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen trắng, BKS: 48B1 – 044.23, trị giá 5.750.000 đồng. Sau đó, hành vi của L bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang. Tại thời điểm phạm tội bị cáo có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích, tại bản bản án số 137/2016/HSST của TAND TP. Buôn Mê Thuột, tỉnh Đắk Lắk xác định bị cáo phạm tội với tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” nên lần phạm tội này hành vi của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. HĐXX xét thấy đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

g) Tái phạm nguy hiểm.

3. ...”

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông truy tố bị cáo Ngô Trường L về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo có đầy đủ nhận thức và biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, trước đó bị cáo đã 04 lần phạm tội, tại thời điểm phạm tội đang có 01 tiền án chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội, bị cáo phạm tội với tình tiết định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm”. Do đó, để giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt, biết tôn trọng tài sản của người khác và biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, HĐXX nhận thấy cần xem xét tình tiết trên để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước ta.

[5] Tình tiết tăng nặng: không

[6] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng, tài sản trộm cắp đã được trả lại cho chủ sở hữu nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Phạm Thị Đ không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[9] Về vật chứng: Quá trình điều tra, xác định chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen trắng, BKS: 48B1 – 044.23, là chị Phạm Thị , nên chấp nhận việc cơ quan điều tra trả lại cho chị Đ là chủ sở hữu hợp pháp

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Trường L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

1. *Xử phạt*: Bị cáo Ngô Trường L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, **thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ**, ngày 05/9/2019

2. Về vật chứng: Áp dụng **khoản 1 Điều 46 BLHS; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự**.

Chấp nhận cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song trả lại 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen trắng, BKS: 48B1 – 044.23 cho chị Phạm Thị Đào là chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; **Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 về phí, lệ phí Tịa^{ấn}**.

Buộc bị cáo Ngô Trường L phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng NVHS CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Công an huyện Đắk Song;
- Chi cục THA huyện Đắk Song;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Phong